

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày: 10-05-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế H

2. Ông Nguyễn Đắc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T - Sinh ngày: 06/7/1989, tại xã T, huyện Q, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Văn T1 - Sinh năm 1962 và con bà: Lê Thị S - Sinh năm 1968; Có vợ: Triệu Thị C - Sinh năm 1989 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 11/01/2022, sau đó được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

*** Bị hại:**

1. Anh Ngô Văn H - Sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thế V, xã Tùng L, thị xã N, tỉnh T;

2. Anh Nguyễn Mạnh H - Sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã V, huyện T, tỉnh P

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Quang H - Sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Trung Sơn, phường Tĩnh H , thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

** Người làm chứng:*

1. Ông Ngô Văn O – Sinh năm: 1965 (vắng mặt)

2. Anh Lê Xuân T – Sinh năm : 1986 (vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Thôn Thế V, xã Tùng L, thị xã N, tỉnh T;

3. Chị Trần Thị H – Sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, thị xã N, tỉnh T;

4. Chị Lê Thị Hiền – Sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, thị xã N, tỉnh T;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Lê Văn T làm điều dưỡng tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Hợp Lực, thuộc địa phận tổ dân phố Nỗ Giáp 1, phường Nguyên Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 04/5/2019 đến ngày 20/7/2021.

Ngày 04/01/2021, anh Ngô Văn H đi chăm mẹ là bà Hoàng Thị N đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hợp Lực do bị người khác đánh gây thương tích. Tại đây, T gặp anh H và biết được việc bà N bị người khác đánh gây thương tích nên đã nói với anh H, T có người quen có thể giúp thay đổi kết quả giám định tổn hại sức khỏe cho bà N, đồng thời T kể ra một số vụ việc T đã giúp “chạy” kết quả giám định để tạo niềm tin cho anh H (*trong thực tế không có các sự việc này*). Anh H tin tưởng nhờ T giúp “chạy” kết luận giám định cho bà N để có phần trăm thương tích cao. Vài ngày sau, T ới với anh H giúp chạy kết luận giám định thương tích cho bà N là 35% với số tiền chi phí là 40.000.000 đồng, anh H đồng ý. Ngày 31/01/2021, T cùng với Trần Thị Hồng (*sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố Sơn Trà, phường Trúc Lâm*) đến nhà anh H. Sau khi nói chuyện, anh H giao trước cho T số tiền là 20.000.000 đồng, số tiền còn lại hai bên thống nhất khi nào giám định xong có kết quả như T hứa thì sẽ giao đủ. T và anh H viết giấy giao nhận tiền, với nội dung nhận tiền chạy giám định thương tích cho bà N (*mẹ anh H*) có sự tham gia chứng kiến của anh Lê Xuân T, ký xác nhận rồi đưa cho anh H giữ. Khoảng đầu tháng 02/2021, T tiếp tục gọi điện cho anh H yêu cầu đưa thêm 5.000.000 đồng để lo “chạy” giám định, nên anh H mang 5.000.000 đồng ra nhà T thuê ở thôn Văn Yên, xã Hải Yến đưa cho T, T còn vay thêm của anh H 5.000.000 đồng để chi tiêu Tết. Thời gian sau, anh H nhận được thông báo kết luận giám định mức độ tổn hại sức khỏe của bà N là 01%, biết bị T lừa nên anh H yêu cầu T trả lại toàn bộ số tiền cho mình. T hứa hẹn trả nhưng không thực hiện và có biểu hiện trốn tránh nên ngày 09/8/2021, anh H đã tố cáo sự việc trên đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Nghi

Son, đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 tờ giấy vay nợ và 01 tờ giấy nhận tiền giữa T và anh H đã xác lập nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 3254/KLĐGTS, ngày 27/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chữ viết về phần nội dung, chữ ký viết tên Lê Văn T trên tờ giấy vay nợ và giấy nhận tiền nêu trên (*mẫu cần giám định kí hiệu A1, A2*) so với chữ ký, chữ viết đúng tên Lê Văn T (*trên mẫu so sánh, kí hiệu M1, M2*) do cùng một người ký và viết ra.

- **Vụ thứ hai:** Ngày 27/7/2021, anh Nguyễn Mạnh H1 là kỹ sư Công ty xi măng Đại Dương đang xây dựng nhà máy tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn đến thuê phòng số 08 nhà nghỉ Nguyên Bình thuộc địa phận tổ dân phố Nỗ Giáp 1, phường Nguyên Bình để nghỉ trọ. Sáng ngày 28/7/2021, anh H1 đi làm đem chìa khóa phòng xuống quầy lễ tân của nhà nghỉ gửi, không thấy có ai ở quầy lễ tân nên anh H1 để lại chìa khóa ở quầy rồi đi làm. Tại thời điểm này trong phòng nghỉ số 08 anh Hùng có để lại các tài sản gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP ProBook 450 G2, model: HSTNN-C82C; 01 cục sạc máy tính nhãn hiệu HP và 01 chuột máy tính không dây nhãn hiệu KONING KM 919, tất cả được bỏ trong 01 túi đựng laptop màu đen. Khoảng 23h57 ngày 28/7/2021, Lê Văn T và chị Lê Thị H2 đến nhà nghỉ Nguyên Bình thuê phòng, thì được lễ tân nhà nghỉ là chị Hồ Thị H đưa cho chìa khóa phòng nghỉ số 08. Khi vào phòng, T thấy ở trong phòng có chiếc túi đựng laptop, T mở xem thì thấy bên trong có chiếc máy tính xách tay và các phụ kiện nêu trên; H2 hỏi máy tính của ai thì T bảo là của bạn, rồi khóa túi đựng laptop, đi ngủ. Đến sáng ngày 29/7/2021, Hường ra về trước, sau đó đến khoảng 08h30 cùng ngày T lấy trộm chiếc túi đựng laptop và các phụ kiện của máy đi ra khỏi nhà nghỉ rồi đi công việc, sau đó mang chiếc túi đựng laptop trộm cắp đến để ở nhà H2. Đến khoảng 13h00 ngày 30/7/2021, T đem chiếc túi đựng laptop xuống nhà anh Nguyễn Quang H cầm cố được 4.000.000 đồng, sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 110/KLĐGTS, ngày 25/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn, xác định chiếc máy laptop, cục sạc máy tính, con chuột không dây và túi đựng máy laptop của anh Nguyễn Mạnh H1 bị trộm cắp nêu trên có tổng trị giá trị là 3.330.000 đồng.

Đối với Trần Thị H3, quá trình điều tra xác định chị H3 chỉ đi cùng Lê Văn T đến nhà anh Ngô Văn H, không biết việc T lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh H nên chị H3 không phải là đồng phạm trong vụ án.

Đối với chị Lê Thị H2, là người đi cùng H đến nhà nghỉ và sau đó cho H để nhờ túi laptop trộm cắp và anh Nguyễn Quang H, là người đã nhận cầm cố tài sản này, quá trình điều tra xác định chị H2, anh H đều không biết chiếc túi laptop này là tài sản trộm cắp nên hành vi của những người này không phạm tội.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, tài liệu gồm:

- 01 tờ giấy vay nợ và 01 tờ giấy nhận tiền (*anh Ngô Văn H giao nộp*). Sau

khi tiến hành giám định, 02 tờ giấy trên đã được đưa vào lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP ProBook 450 G2, model: HSTNN-C82C; 01 cục sạc máy tính nhãn hiệu HP, 01 chuột máy tính không dây nhãn hiệu KONING KM 919 và 01 túi đựng laptop màu đen (do anh Nguyễn Quang Huy giao nộp).

Sau khi định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại các tài sản trên cho anh Nguyễn Mạnh Hùng.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Lê Văn T đã hoàn trả số tiền nợ và bồi thường thiệt hại cho anh Ngô Văn H với tổng số tiền 30.000.000 đồng; anh Nguyễn Mạnh H cũng đã nhận lại tài sản bị mất trộm, anh H và anh H không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác. Riêng Anh Nguyễn Quang H yêu cầu Lê Văn T hoàn trả lại số tiền 4.000.000 đồng anh đã bỏ ra mua tài sản T trộm cắp đem bán. Đến nay T vẫn chưa hoàn trả số tiền này cho anh H.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSNS-HS ngày 10/03/2022 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 174; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo cụ thể:

+ Tội: “Trộm cắp tài sản” từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung (nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 11/01/2022).

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Anh Ngô Văn H và anh Nguyễn Mạnh H đã nhận lại số tiền nợ và bồi thường thiệt hại cũng như tài sản bị mất trộm. Cả anh H và anh H đều không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Buộc Lê Văn T phải trả lại số tiền 4.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Văn T đã phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/01 đến 04/02/2021 Lê Văn T đã dùng thủ đoạn gian dối nói bản thân có thể “chạy” được kết quả giám định thương tích, nhằm lừa đảo chiếm đoạt của anh Ngô Văn H số tiền 40.000.000 đồng, làm cho anh H tưởng thật nên đã giao cho T số tiền 25.000.000 đồng. Tiếp đó vào ngày 22/7/2021, Lê Văn T còn thực hiện hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Mạnh H 01 máy laptop nhãn hiệu HP ProBook 450 G2, model: HSTNN-C82C, kèm theo cục sạc của máy, chuột không dây và túi đựng máy laptop, có tổng trị giá là 3.330.000 đồng, sau đó đem cầm cố cho anh Nguyễn Quang H lấy 4.000.000 đồng, sử dụng tiêu sài cá nhân

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử buộc bị cáo phải chịu một hình phạt là cần thiết. Vì vậy cần phải có đường lối xử lý nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự nguyện gặp gỡ, trao đổi, xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Người bị hại đã chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo và nhận bồi thường thiệt hại đồng thời có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Lê Văn T đã trả số tiền nợ và bồi thường thiệt hại cho anh Ngô Văn H với tổng số tiền 30.000.000 đồng;

+ Anh Nguyễn Mạnh H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP ProBook 450 G2, model: HSTNN-C82C; 01 cục sạc máy tính nhãn hiệu HP, 01 chuột máy tính không dây nhãn hiệu KONING KM 919 và 01 túi đựng laptop màu đen

Cả anh H và anh H đều không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Buộc Lê Văn T phải trả lại số tiền 4.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H vì đây là số tiền anh H đã bỏ ra mua 01 máy tính xách tay mà T đã trộm cắp, nhưng sau đó anh H đã tự giao nộp lại máy tính nói trên cho cơ quan điều tra và cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Mạnh H.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng" và khoản 5 Điều 174 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào **Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 174; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015** đối với bị cáo Lê Văn T.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt: Lê Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung là 15 (mười lăm) tháng (nhưng được trừ

thời hạn tạm giam từ ngày 15/12/2021 đến ngày 11/01/2022). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân và xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Buộc Lê Văn T phải trả lại số tiền 4.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H.

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tòng

Lê Văn Tấn

Lê Thị Hạnh